

**DANH SÁCH HỌC SINH HỘ NGHÈO ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
NĂM HỌC 2022 - 2023**

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Thuộc diện Đối tượng quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	Tổng số tiền được hỗ trợ năm học 2022 - 2023	Ghi chú
					Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 4 tháng = 600.000 đồng)	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 5 tháng = 750.000 đồng)		
1	Nguyễn Lê Tấn Lộc	2016	1/3	Hộ nghèo mã số hộ 27409050196HN	600.000		600.000	
2	Lê Thị Thảo Nguyên	2015	2/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409050196HN	600.000		600.000	
3	Nguyễn Lưu Trúc Linh	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409080372HN	600.000		600.000	
4	Nguyễn Ngọc Hà	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409010018HN	600.000		600.000	
5	Võ Trần Gia Bảo	2014	3/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409010015HN	600.000		600.000	
6	Nguyễn Hoàng Khả Hân	2014	3/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409050196HN	600.000		600.000	
7	Nguyễn Hoàng Như Ý	2012	5/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409050196HN	600.000		600.000	
8	Châu Ngọc Kim Phương	2015	2/2	Hộ nghèo mã số hộ 27409010016HN	600.000	750.000	1.350.000	
9	Nguyễn Thế Tuấn	2014	3/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409050182HN	600.000	750.000	1.350.000	
10	Hoàng Vũ Thanh Phú	2013	4/2	Hộ nghèo mã số hộ 27409030081HN	600.000	750.000	1.350.000	
11	Lê Hoàng Bảo Long	2013	4/6	Hộ nghèo mã số hộ 27409010016HN	600.000	750.000	1.350.000	
12	Lý Phạm Minh Hiếu	2013	4/6	Hộ nghèo mã số hộ 27409010028HN	600.000	750.000	1.350.000	
13	Lê Trung Thành	2012	5/2	Hộ nghèo mã số hộ 27409020049HN	600.000	750.000	1.350.000	
14	Lê Quang Hải	2012	5/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409010003HN	600.000	750.000	1.350.000	

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Thuộc diện Đối tượng quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP	HỌC KÌ I	HỌC KÌ II	Tổng số tiền được hỗ trợ năm học 2022 - 2023	Ghi chú
					Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 4 tháng = 600.000 đồng)	Số tiền được hỗ trợ (150.000 đồng x 5 tháng = 750.000 đồng)		
15	Nguyễn Thị Huệ Phương	2012	5/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409010324HN	600.000	750.000	1.350.000	
16	Lê Phúc Thịnh	2015	2/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409030079HN		750.000	750.000	
17	Nguyễn Ngọc Hà	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409010018HN		750.000	750.000	
18	Nguyễn Ngọc Ngân	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409030365HN		750.000	750.000	
19	Hoàng Nguyễn Thúy Vy	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409030081HN		750.000	750.000	
20	Lưu Minh Hoàng	2014	3/4	Hộ nghèo mã số hộ 27409030081HN		750.000	750.000	
21	Trần Thị Ngọc Anh	2014	3/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409080306HN		750.000	750.000	
22	Trần Thị Trâm Anh	2014	3/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409080306HN		750.000	750.000	
23	Lê Vinh Quang	2013	4/3	Hộ nghèo mã số hộ 27409030079HN		750.000	750.000	
24	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	2013	4/6	Hộ nghèo mã số hộ 27409050340HN		750.000	750.000	
25	Nguyễn Giang Tuấn	2012	5/5	Hộ nghèo mã số hộ 27409050340HN		750.000	750.000	
26	Nguyễn Ngọc Thủy	2012	5/6	Hộ nghèo mã số hộ 27409030365HN		750.000	750.000	
Tổng cộng					9.000.000	14.250.000	23.250.000	

Người lập bảng


Nguyễn Hồng Thủy

Quận 8, ngày 13 tháng 6 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai